



24/4

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO KHÓA TUYỂN SINH NĂM 2017

(Ban hành theo Quyết định số 165A/QĐ-CNTĐ-ĐT, ngày 05 tháng 09 năm 2017 của
Hiệu trưởng trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức)

- **Tên ngành, nghề đào tạo:** Công nghệ thông tin
- **Tên tiếng Anh:** Information Technology
- **Mã ngành, nghề:** 6480201
- **Trình độ:** Cao đẳng
- **Đối tượng tuyển sinh:** Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương

1. Mục tiêu đào tạo:

1.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo nguồn nhân lực trình độ Cao đẳng về Công nghệ thông tin. Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có nền tảng kiến thức để phát triển toàn diện về nhân cách và kỹ năng nghề nghiệp chuyên sâu trong các lĩnh vực Phát triển ứng dụng Web, Phát triển ứng dụng di động, Phát triển các ứng dụng trên PC và Kiểm thử phần mềm, đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp trong và ngoài nước.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

Kiến thức

- Hiểu và vận dụng được các kiến thức nền tảng về Khoa học cơ bản và khoa học xã hội trong cuộc sống và nghề nghiệp;
- Hiểu và vận dụng được các kiến thức cơ sở ngành và các kiến thức chuyên ngành hẹp trong bốn chuyên ngành hẹp: Kiểm thử phần mềm, Phát triển ứng dụng trên thiết bị di động, Phát triển ứng dụng Web và Phát triển ứng dụng trên PC thông thường vào trong nhóm phát triển tại Doanh nghiệp;

Kỹ năng

- Sử dụng thành thạo một số kỹ năng trong Khoa học cơ bản và khoa học xã hội trong cuộc sống và nghề nghiệp;
- Sử dụng thành thạo các kỹ năng trong nhóm Kiểm thử phần mềm, hoặc các kỹ năng trong nhóm Phát triển ứng dụng Web, Phát triển ứng dụng trên thiết bị di động hay nhóm Phát triển ứng dụng trên PC thông thường theo tiêu chuẩn của Doanh nghiệp trong và ngoài nước;

- Sử dụng ngoại ngữ thành thạo, đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp với vị trí công việc được giao;

Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Hình thành năng lực tự học; chủ động, sáng tạo trong mọi tình huống;
- Hình thành thái độ làm việc chuyên nghiệp phù hợp môi trường doanh nghiệp trong và ngoài nước.

Năng lực ngoại ngữ

- Có chứng chỉ tiếng Anh Toeic 350 quốc tế hoặc chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp ngành Công nghệ thông tin, sinh viên có thể làm việc ở các vị trí sau:

- Nhân viên lập trình ứng dụng quản lý.
 - Nhân viên lập trình trên các thiết bị di động.
 - Nhân viên thiết kế giao diện website và thiết kế Web.
 - Nhân viên phát triển các ứng dụng web.
 - Nhân viên kiểm tra chất lượng phần mềm cho các công ty phần mềm.
 - Chuyên viên CNTT của các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, công ty.
 - Nhân viên tư vấn, kinh doanh các sản phẩm Máy tính & CNTT.
- Thời gian khoá học:** 30 tháng (từ 25/10/2017 đến 25/04/2020)
 - Thời gian học tập:** 85 tuần, trong đó thời gian ôn, thi hết môn học/học phần: 08 tuần
 - Thời gian khai giảng, bế giảng:** 03 tuần
 - Quyết định phê duyệt chương trình:** Quyết định số 105/QĐ-CNTĐ-ĐT ngày 16 tháng 06 năm 2017 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức.
 - Phân bổ thời gian đào tạo:**
 - Số lượng học phần: 33
 - Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học: 80 tín chỉ
 - Khối lượng các học phần chung/đại cương: 16 tín chỉ
 - Khối lượng các học phần chuyên môn: 64 tín chỉ
 - Khối lượng lý thuyết: 34 tín chỉ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 46 tín chỉ

TT	MÃ HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	Thời gian đào tạo			Lịch thi kết thúc (dự kiến)
			LT	TH	Ôn, Kiểm tra	

A		Các học phần chung/đại cương					
1	DCC100131	Chính trị 1	43	0	2	Từ ngày 08/01/2018 đến 20/01/2018	
2	DCC100132	Chính trị 2	17	26	2	Từ ngày 11/06/2018 đến 23/06/2018	
3	DCC100220	Pháp luật	22	6	2	Từ ngày 08/01/2018 đến 20/01/2018	
4	DCC100191	Tin học	17	54	4	Từ ngày 08/01/2018 đến 20/01/2018	
5	NNK100031	Anh văn 1B	30	30	0	Từ ngày 08/01/2018 đến 20/01/2018	
6	NNC100020	Anh văn 2	30	30	0	Từ ngày 11/06/2018 đến 23/06/2018	
Các môn Giáo dục thể chất, QP&AN (Không tính số tín chỉ trong chương trình)							
7	DCK100031	Giáo dục thể chất 1	0	26	4	Từ ngày 08/01/2018 đến 20/01/2018	
8	DCK100032	Giáo dục thể chất 2	2	26	4	Từ ngày 11/06/2018 đến 23/06/2018	
9	DCK100052	Giáo dục QP&AN 1B	19	23	3	Từ ngày 08/01/2018 đến 20/01/2018	
10	DCC100053	Giáo dục quốc phòng – An ninh 2	16	11	3	Từ ngày 11/06/2018 đến 23/06/2018	
B		Các học phần chuyên môn ngành, nghề					
I		Học phần cơ sở					
1	CSC106132	Nhập môn công nghệ thông tin và truyền thông	30	29	1	Từ ngày 08/01/2018 đến 20/01/2018	
2	CSC106052	Kỹ thuật lập trình 1	15	57	3	Từ ngày 08/01/2018 đến 20/01/2018	
3	CSC106054	Kỹ thuật lập trình 2	30	55	5	Từ ngày 11/06/2018 đến 23/06/2018	
4	CSC106200	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	15	54	6	Từ ngày 31/12/2018 đến 21/01/2019	
5	CSC106160	Cơ sở dữ liệu	15	59	1	Từ ngày 11/06/2018 đến 23/06/2018	
6	CSC106060	Mạng máy tính	15	29	1	Từ ngày 08/01/2018 đến 20/01/2018	
7	NNC106030	Anh văn chuyên ngành	15	29	1	Từ ngày 11/06/2018 đến 23/06/2018	
II		Học phần chuyên môn					
II.1		Học phần bắt buộc					
1	CNC107420	Lập trình Java	15	57	3	Từ ngày 31/12/2018 đến 21/01/2019	
2	CNC107270	Lập trình ứng dụng	15	55	5	Từ ngày 31/12/2018 đến 21/01/2019	

3	CNC107281	Lập trình Web 1	30	29	1	Từ ngày 31/12/2018 đến 21/01/2019
4	CNC107430	Nhập môn Công nghệ phần mềm	15	59	1	Từ ngày 31/12/2018 đến 21/01/2019
5	CNC107411	Thiết kế Web 1	15	58	2	Từ ngày 11/06/2018 đến 23/06/2018
6	CNC107283	Lập trình Web 2	15	58	2	Từ ngày 31/12/2018 đến 21/01/2019
7	CNC107323	Kiểm thử phần mềm 1	30	22	8	Từ ngày 13/05/2019 đến 06/07/2019
8	CNC107311	Lập trình di động 1	30	28	2	Từ ngày 13/05/2019 đến 06/07/2019
9	CNC107314	Lập trình di động 2	15	55	5	Từ ngày 13/05/2019 đến 06/07/2019
II.2 Học phần tự chọn						
		<i>Sinh viên tự chọn 1 nhóm học phần trong 4 nhóm sau</i>				
II.2.1 Nhóm học phần Phát triển ứng dụng Web						
1	CNC107350	Chuyên đề CMS	0	58	2	Từ ngày 09/12/2019 đến 04/01/2020
2	CNC107412	Thiết kế web 2	15	59	1	Từ ngày 13/05/2019 đến 06/07/2019
II.2.2 Nhóm học phần Phát triển ứng dụng di động						
1	CNC107313	Lập trình di động 3	0	56	4	Từ ngày 09/12/2019 đến 04/01/2020
2	CNC107440	Lập trình di động trên iOS	15	58	2	Từ ngày 13/05/2019 đến 06/07/2019
II.2.3 Nhóm học phần Kiểm thử phần mềm						
1	CNC107326	Kiểm thử phần mềm 2	0	52	8	Từ ngày 13/05/2019 đến 06/07/2019
2	CNC107325	Kiểm thử phần mềm 3	15	50	10	Từ ngày 09/12/2019 đến 04/01/2020
II.2.4 Nhóm học phần Phát triển ứng dụng trên PC						
1	CNC107370	Xây dựng ứng dụng theo hướng công nghệ Java	0	57	3	Từ ngày 09/12/2019 đến 04/01/2020
2	CNC107381	Xây dựng ứng dụng theo hướng công nghệ.Net	15	54	6	Từ ngày 13/05/2019 đến 06/07/2019
III TTTN và làm khoá luận						
1	TNC107090	Thực tập doanh nghiệp	0	90		Từ ngày 13/05/2019 đến 06/07/2019
2	TNC107050	Thực tập tốt nghiệp	0	225		Từ ngày 09/12/2019 đến 04/01/2020
3	TNC107021	Khóa luận tốt nghiệp	15	180		Từ ngày 09/12/2019 đến 04/01/2020
		<i>Nếu không làm khóa luận tốt nghiệp thì học bổ sung 2 học phần tốt nghiệp trong phần tự chọn sau:</i>				

III.1	Nhóm học phần thay thế Khoá luận hướng 1					
1	TNC107111	Chuyên đề phát triển web 1	15	43	2	Từ ngày 09/12/2019 đến 04/01/2020
2	TNC107112	Chuyên đề phát triển web 2		115	20	Từ ngày 09/12/2019 đến 04/01/2020
III.2	Nhóm học phần thay thế Khoá luận hướng 2					
1	TNC107121	Chuyên đề kiểm thử phần mềm 1	15	35	10	Từ ngày 09/12/2019 đến 04/01/2020
2	TNC107122	Chuyên đề kiểm thử phần mềm 2		115	20	Từ ngày 09/12/2019 đến 04/01/2020
III.3	Nhóm học phần thay thế Khoá luận hướng 3					
1	TNC107131	Chuyên đề phát triển ứng dụng trên di động 1	15	40	5	Từ ngày 09/12/2019 đến 04/01/2020
2	TNC107132	Chuyên đề phát triển ứng dụng trên di động 2		130	5	Từ ngày 09/12/2019 đến 04/01/2020
III.4	Nhóm học phần thay thế Khoá luận hướng 4					
1	TNC107141	Chuyên đề phát triển ứng dụng 1	15	40	5	Từ ngày 09/12/2019 đến 04/01/2020
2	TNC107142	Chuyên đề phát triển ứng dụng 2		125	10	Từ ngày 09/12/2019 đến 04/01/2020

7. Quy định về Điều kiện xét tốt nghiệp và công nhận tốt nghiệp:

Thực hiện theo Điều 27, Quy chế đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo phương thức tích lũy tín chỉ tại trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức ban hành kèm theo Quyết định số 145/QĐ-CNTĐ-ĐT ngày 26 tháng 07 năm 2017 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21. tháng 08 năm 2017

TRƯỞNG KHOA



Võ Thành Trung

